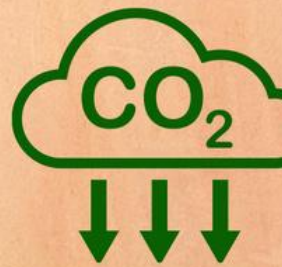


BẢN TIN NHANH

THÔNG TƯ SỐ 32/2025/TT-BTC



ĐIỂM TIN

THÔNG TƯ 32/2025/TT-BTC



TAX NEWS

Ngày 31/5/2025, Bộ Tài chính chính thức ban hành Thông tư 32/2025/TT-BTC có hiệu lực từ 01/06/2025

Hướng dẫn thi hành **Luật Quản lý thuế 2019**, Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định về hóa đơn, chứng từ và Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP

Thông tư 32/2025/TT-BTC có tác động đáng kể đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp và hộ, cá nhân kinh doanh từ 1/6/2025.

Bản tin này nhằm mục đích giới thiệu một số nội dung sửa đổi, bổ sung quan trọng của Thông tư 32/2025/TT-BTC cho mục đích tham khảo.



1.VỀ ỦY NHIỆM LẬP HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ

Người bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ được ủy nhiệm cho bên thứ ba lập hóa đơn điện tử nếu bên thứ ba đủ điều kiện sử dụng hóa đơn điện tử và không thuộc trường hợp ngừng sử dụng theo quy định tại Điều 16 Nghị định 123/2020/NĐ-CP (được sửa đổi bởi Nghị định 70/2025/NĐ-CP).

2.VỀ THỜI ĐIỂM LẬP HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ ĐỐI VỚI MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP ĐẶC THÙ KHÁC

Hướng dẫn các trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ khác với số lượng lớn, phát sinh thường xuyên và cần đối soát số liệu giữa doanh nghiệp và khách hàng, đối tác được lập hóa đơn (*) theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 9 Nghị định 123/2020/NĐ-CP (sửa đổi bởi Nghị định 70/2025/NĐ-CP), bao gồm:

- Sản phẩm phái sinh theo pháp luật về các tổ chức tín dụng, pháp luật về chứng khoán và pháp luật về thương mại, quy định tại pháp luật thuế GTGT;
- Dịch vụ cung cấp suất ăn công nghiệp;
- Dịch vụ của sở giao dịch hàng hóa;
- Dịch vụ thông tin tín dụng;
- Dịch vụ kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi (áp dụng với khách hàng là doanh nghiệp, tổ chức).

(*) Thời điểm lập hóa đơn là thời điểm hoàn thành việc đối soát dữ liệu giữa các bên, nhưng chậm nhất không quá ngày 07 của tháng sau tháng phát sinh việc cung cấp dịch vụ hoặc không quá 07 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ quy ước. Kỳ quy ước để làm căn cứ tính lượng hàng hóa, dịch vụ cung cấp được thỏa thuận giữa bên bán và bên mua.



3. CHUYỂN ĐỔI ÁP DỤNG HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ KHỞI TẠO TỪ MÁY TÍNH TIỀN

Trường hợp doanh nghiệp có hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng thuộc đối tượng quy định tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP đã đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử với cơ quan thuế nhưng chưa đảm bảo là hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc dữ liệu điện tử (bao gồm các thông tin tên, địa chỉ, MST người bán; tên, địa chỉ, mã số thuế/số định danh cá nhân/số điện thoại của người mua (nếu người mua yêu cầu); tên hàng hóa, dịch vụ, đơn giá, số lượng, giá thanh toán (giá bán chưa thuế GTGT, thuế suất thuế GTGT, tiền thuế GTGT, tổng tiền thanh toán có thuế GTGT đối với trường hợp tổ chức, doanh nghiệp nộp thuế theo phương pháp khấu trừ); thời điểm lập hóa đơn và theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP)) thì đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền theo quy định.



Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng thuộc đối tượng quy định tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền từ thời điểm cơ quan thuế chấp nhận đăng ký sử dụng, bao gồm cả trường hợp đã đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền với cơ quan thuế trước ngày 01 tháng 6 năm 2025.

4. TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH NGƯỜI NỘP THUẾ RỦI RO CAO TRONG ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG HÓA ĐƠN

Căn cứ vào các dấu hiệu dưới đây, cơ quan thuế sẽ xác định và phân loại người nộp thuế có rủi ro cao trong quá trình đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử:



Người đại diện

Có chủ sở hữu hoặc người đại diện theo pháp luật, đại diện có kết luận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có hành vi gian lận, mua bán hóa đơn trên cơ sở dữ liệu của cơ quan thuế; hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoặc chủ doanh nghiệp tư nhân đồng thời là chủ sở hữu hoặc người đại diện theo pháp luật, đại diện hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoặc chủ doanh nghiệp tư nhân.

Giao dịch



Có chủ sở hữu hoặc người đại diện theo pháp luật, đại diện hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoặc chủ doanh nghiệp tư nhân thuộc danh sách có giao dịch đáng ngờ, theo quy định của Luật Phòng, chống rửa tiền;



Địa chỉ trụ sở

Có địa chỉ trụ sở chính không có địa chỉ cụ thể theo địa giới hành chính hoặc đặt tại chung cư (không bao gồm chung cư được phép sử dụng cho mục đích kinh doanh theo quy định của pháp luật); hoặc địa điểm kinh doanh ngoài phạm vi cấp tỉnh/ thành phố nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính/ chi nhánh;

4. TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH NGƯỜI NỘP THUẾ RỦI RO CAO TRONG ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG HÓA ĐƠN (TIẾP THEO)



Trạng thái

Có người đại diện theo pháp luật hoặc chủ sở hữu đồng thời là người đại diện theo pháp luật hoặc chủ sở hữu của người nộp thuế ở trạng thái “Người nộp thuế ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt mã số thuế” hoặc ở trạng thái “Người nộp thuế không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký”, người nộp thuế có hành vi vi phạm về thuế, hóa đơn, chứng từ;

Rủi ro khác



Có dấu hiệu rủi ro khác do cơ quan thuế xác định và có thông báo cho người nộp thuế được biết và giải trình.



5. VỀ CHỨNG TỪ KHẤU TRỪ THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN ĐIỆN TỬ

- Kể từ ngày 01/6/2025, tổ chức khấu trừ thuế TNCN phải ngừng sử dụng chứng từ khấu trừ thuế điện tử theo quy định trước đây và chuyển sang sử dụng chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân điện tử theo Nghị định 70/2025/NĐ-CP.
- Trường hợp phát hiện chứng từ khấu trừ thuế đã lập sai sau khi áp dụng Nghị định 70/2025/NĐ-CP thì phải lập chứng từ điện tử mới thay thế.

Bản tin tổng hợp các điểm mới trọng tâm trong Thông tư 32/2025/TT-BTC nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và tổ chức thực hiện theo quy định, nâng cao hiệu quả quản lý thuế và hóa đơn điện tử. Các doanh nghiệp, hộ kinh doanh được khuyến nghị đánh giá tác động về quản lý, lập hóa đơn điện tử và các chứng từ điện tử khác, đồng thời tham vấn thêm các chuyên gia trong trường hợp cần thiết để đảm bảo tuân thủ đầy đủ quy định mới.





Bản tin này là thông tin chung chỉ cho mục đích nội bộ nên không được cung cấp cho bất kỳ trường hợp cụ thể của tổ chức hay cá nhân nào. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin chính xác và cập nhật nhanh nhất một cách có thể. Tuy nhiên chúng tôi không thể đảm bảo rằng những thông tin này còn chính xác lúc đến tay người đọc hiện tại hay trong tương lai. Bất cứ ai khi dựa trên thông tin ở đây để áp dụng vào một trường hợp cụ thể nào đó cần có được sự tư vấn từ các chuyên viên.

Thông tin liên hệ

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin vui lòng liên hệ:

Ông Nguyễn Ngọc Thành

Tổng Giám đốc phụ trách Tư vấn và Đào tạo



thanh.nn@a-c.com.vn

Ông Nguyễn Bảo Anh

Phó Tổng Giám đốc phụ trách dịch vụ Thuế và Transfer pricing



anh.nb@a-c.com.vn

Bà Dương Thị Hồng Hương

Phó Tổng Giám đốc phụ trách dịch vụ Pháp lý, Tài chính và Quản lý rủi ro



huong.dth@a-c.com.vn

Địa chỉ : 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.HCM

Điện thoại : 84 28 3547 2972 - Ext: 203

Website : a-c.com.vn

VỀ BAKER TILLY INTERNATIONAL

là Tổ chức quốc tế về kế toán, kiểm toán và tư vấn kinh doanh chuyên nghiệp được thành lập năm 1987, trụ sở chính tại Global Office, Juxon House, 100 St Paul's Churchyard, London, EC4M 8BU, Vương Quốc Anh.

Top 7

các tổ chức kế toán, kiểm toán và tư vấn kinh doanh quốc tế

Đạt 5,6 tỷ USD

doanh thu toàn cầu năm 2024



143

Lãnh thổ



698

Văn phòng

43.515

Nhân viên

BAKER TILLY A&C và NHỮNG ĐIỂM NHẤN

CÓ NỀN TẢNG VỮNG CHẮC VÀ BỀ DÀY KINH NGHIỆM TRÊN 30 NĂM HOẠT ĐỘNG

Được thành lập từ năm 1992 bởi đội ngũ Kiểm toán viên, Thẩm định viên, Chuyên gia tài chính và tư vấn giàu kinh nghiệm, đã và đang hoạt động trong ngành ngay từ những ngày đầu các dịch vụ này mới được hình thành tại Việt Nam.

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG RỘNG KHẮP

Baker Tilly A&C có trụ sở chính đặt tại TP Hồ Chí Minh và các chi nhánh tại các trung tâm kinh tế lớn trong nước là:

- Thành phố Hà Nội.
- Thành phố Nha Trang.
- Thành phố Cần Thơ.

HOẠT ĐỘNG CHUYÊN NGHIỆP

Kiểm toán • Tư vấn • Pháp lý • Đào tạo • Kế toán • Tiếp tục phát triển và đa dạng hóa các dịch vụ cung cấp.

HỘI VIÊN TẬP THỂ CỦA NHIỀU HIỆP HỘI NGÀNH NGHỀ LỚN

Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) • Hội viên của Câu lạc bộ Doanh nghiệp Việt Nam (VBC) • Hội viên tập thể của Hội Tư vấn thuế Việt Nam (VTCA)

•

ĐƯỢC SỰ CHẤP THUẬN CỦA:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép kiểm toán các công ty cổ phần niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam, các công ty đại chúng và các công ty chứng khoán.
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép kiểm toán các ngân hàng và các tổ chức tín dụng đang hoạt động tại Việt Nam.
- Các Tổ chức phi chính phủ cho phép kiểm toán các dự án có nguồn vốn tài trợ từ các Tổ chức này.



DỊCH VỤ ĐẢM BẢO



Kiểm toán Báo cáo tài chính



Kiểm toán Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành



DỊCH VỤ GIÁ TRỊ GIA TĂNG



Tư vấn thuế



Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết



Quản lý rủi ro



Tài chính doanh nghiệp



Định giá



Thẩm định dự án đầu tư



Tái cấu trúc doanh nghiệp



M & A



Hệ thống thông tin quản lý và Chuyển đổi số



Pháp lý và Đầu tư



Kế toán



Đào tạo